

Số: 817/2022/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 794/2022/TLST- HNGĐ ngày 02/12/2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Hoàng Diệu A**, sinh năm 1986.

Hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, TP. Hà Nội.

Nơi ở: Thôn M, xã N, huyện Z, TP. Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh **Bùi Văn B**, sinh năm 1987.

Đều có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn X, xã Y, huyện Z, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/12/2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa B của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa B đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hoàng Diệu A và anh Bùi Văn B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Diệu A và anh Bùi Văn B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 07, đăng ký ngày 23/3/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Tàm Xá, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội cấp cho chị Hoàng Diệu A và anh Bùi Văn B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Chị Hoàng Diệu A và anh Bùi Văn B có 03 con chung là cháu Bùi Phương D, sinh ngày 03/4/2008; cháu Bùi Thị Mỹ E, sinh ngày 04/02/2011 và cháu Bùi Gia F, sinh ngày 18/12/2014.

Sau ly hôn, anh B trực tiếp nuôi dưỡng cả 03 con chung và hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi từng con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Hoàng Diệu A và anh Bùi Văn B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **47309** ngày 30/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Chị A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Thẩm phán**

**Nơi nhân:**

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã Tàm Xá;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Lâm Bình**

